

ÔN TẬP VĂN BẢN TỪ TUẦN 19 – TUẦN 24.

I. HỆ THỐNG TÁC PHẨM TRỌNG TÂM.

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢ	TÁC PHẨM	NỘI DUNG/NGHỆ THUẬT
1	VỢ CHỒNG A PHỦ	<p>Tô Hoài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là một cây bút văn xuôi tiêu biểu của nền văn xuôi hiện đại Việt Nam. - Ông rất am hiểu về đời sống cũng như phong tục của đồng bào miền núi. - Sáng tác của Tô Hoài mang đậm tính khẩu ngữ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tác phẩm được trích trong tập Truyện Tây Bắc là sáng tác khi Tô Hoài cùng bộ đội đi thực tế ở Tây Bắc - Tác phẩm đã tái hiện thân phận người phụ nữ trong dưới ách thống trị của thực dân phong kiến. Đồng thời, thể hiện sự trân trọng đối với sức mạnh tiềm tàng của họ. 	<p>* Giá trị nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân vật Mị: + Mị là một cô gái trẻ đẹp, có tài năng và có khát vọng sống, khát vọng tự do. + Khi bị bắt về làm dâu nhà thống lý cô thà chết chứ không ở lại nhưng khi nghe bố nói cô từ bỏ cái chết để quay trở lại. Điều đó chứng tỏ Mị là một người con có hiếu. + Vài năm trôi qua Mị sống lâu trong cái khổ đã quen rồi. Chế độ, sự áp bức đã khiến cô bị hành hạ về mặt thể xác và tê liệt về mặt tinh thần. Đây cũng chính là lời tố cáo đanh thép mà tác giả dành cho chế độ thực dân nửa phong kiến. + Sự thức tỉnh của Mị trong đêm tình mùa xuân. Chỉ một tiếng sáo đã đánh thức tâm hồn Mị. Lần đầu tiên Mị biết đến cái khổ sau quãng thời gian tê liệt. Lần đầu tiên Mị biết quan tâm tới người khác. Nhưng A Sử về đập tắt tất cả. + Hành động của Mị trong đêm đông cứu A Phủ: A Phủ cũng giống như Mị cũng chịu cảnh làm thuê gặt nợ. Giọt nước mắt của A Phủ đã thức tỉnh Mị. Mị ý thức được cái khổ, có suy nghĩ phản kháng và hành động cắt dây trói được xem là hành động phản kháng, giải thoát không chỉ A Phủ mà còn chính bản thân Mị. <p>* Giá trị nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biệt tài phân tích tâm lý nhân vật - Ngôn ngữ giản dị, đậm tính khẩu ngữ.
2	VỢ NHẬT	<p>Kim Lân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là một trong những cây bút văn xuôi tiêu biểu của nền văn xuôi hiện đại Việt Nam 	<ul style="list-style-type: none"> - Vợ nhặt được trích từ tập “Con chó xấu xí” với tiền thân là tiểu thuyết “Xóm ngụ cư”. - Tác phẩm lấy bối cảnh của nạn đói năm 1945. 	<p>* Giá trị nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tác phẩm không chỉ tái hiện được tình cảnh thê thảm của nạn đói mà còn thể hiện sự trân trọng của nhà văn đối với những phẩm chất đáng quý của con người ngay trên bờ vực cái chết. + Bà cụ Tứ: Tiêu biểu cho tấm lòng nhân hậu,

	<p>- Sáng tác của ông chủ yếu viết về nông thôn và người nông dân</p> <p>Phong cách nghệ thuật nổi bật ở biệt tài phân tích tâm lý nhân vật.</p>	<p>- Thông qua tác phẩm tác giả đã tái hiện thành công hiện thực thê thảm của nạn đói năm 1945 với những kiếp người khốn khổ. Đồng thời thể hiện sự trân trọng của nhà văn đối với phẩm chất và tình người trong nạn đói.</p> <p>- Tình huống truyện: Đây sự éo le khi Tràng một người đàn ông ế vợ, nghèo hèn, dân xóm ngụ cư lại đột nhiên nhất được vợ. Thông qua đó góp phần thể hiện nội dung tư tưởng của tác phẩm.</p>	<p>giàu yêu thương của người mẹ Việt Nam nghèo. Trước tình huống con trai đưa một người đàn bà xa lạ về làm vợ giữa lúc nạn đói đang diễn ra khốc liệt nhất, bà đã có cách ứng xử đầy nhân văn. Bà không chì chiết con trai, con dâu mà sẵn lòng cuu mang người đàn bà xa lạ, chấp nhận chị là dâu con trong nhà, mừng mừng tủi tủi trước hạnh phúc của các con. Bà dậy sớm tham gia quét dọn nhà cửa, sân vườn, bà tíu tít với những dự định cho tương lai, nói toàn những chuyện vui vẻ sung sướng về sau để động viên các con. Chi tiết về nồi chè cám của bà rất cảm động, nó cho thấy quyết tâm của người nghèo vượt qua nạn đói...</p> <p>+ Tràng là người đàn ông nghèo khổ, xấu xí, thô kệch. Nạn đói vô tình lại tạo cơ hội cho Tràng có được hạnh phúc. Trong một lần đi xe thóc liên đoàn, Tràng tình cờ quen biết một người đàn bà khốn khổ bị cái đói đẩy đến bước đường cùng, sau hai lần gặp gỡ và vài câu nói bông đùa, người đàn bà không tên đã nhận lời theo Tràng về làm vợ. Lúc đầu Tràng cũng rất lo lắng nhưng sau đó khát vọng hạnh phúc đã chiến thắng nỗi sợ hãi cái chết, Tràng quyết định cuu mang người phụ nữ ấy để xây dựng tổ ấm gia đình ngay trong nạn đói. Hành động đó cho thấy Tràng là người có tấm lòng nhân hậu, sẵn sàng cuu mang người khác, khát khao hạnh phúc.</p> <p>+ Người vợ nhất là nạn nhân của nạn đói, bị dồn đẩy đến bước đường cùng trở nên liều lĩnh sẵn sàng đánh đổi cả danh dự và lòng tự trọng để có được cái ăn, chấp nhận theo không Tràng về làm vợ. Nhưng đó không phải là bản chất của chị, trong sâu thẳm tâm hồn chị vẫn ẩn chứa nhiều phẩm chất tốt đẹp, từ khi nhận lời theo Tràng, có được chốn nương thân, những phẩm chất ấy dần được bộc lộ. Chị trở lại là người phụ nữ hiền hậu, nét na, biết chăm lo vun vén cho gia đình, khát khao hạnh phúc.</p> <p>* Giá trị nghệ thuật:</p> <p>- Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện</p>
--	--	---	--

				<p>độc đáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghệ thuật phân tích tâm lý nhân vật - Nghệ thuật xây dựng hình ảnh mang tính biểu tượng. - Ngôn từ dễ hiểu.
3	<p>CHIẾC THUYỀN NGOÀI XA</p>	<p>Nguyễn Minh Châu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là cây bút tiêu biểu của nền văn xuôi Việt Nam giai đoạn kháng chiến chống Mỹ. - Ông cũng được mệnh danh là người mở đường tinh anh và tài năng nhất trong thời kì đổi mới văn học sau 1975. 	<ul style="list-style-type: none"> - Là một tác phẩm xuất sắc của Nguyễn Minh Châu ra đời trong giai đoạn đổi mới văn học. - Tác phẩm thể hiện những suy tư, triết lý của nhà văn về vấn đề cách nhìn, cách đánh giá con người và cuộc đời. 	<p>* Giá trị nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tác phẩm thể hiện những suy tư, triết lý của nhà văn về vấn đề cách nhìn, cách đánh giá con người thông qua các nhân vật. + Phùng: Là một nhiếp ảnh gia yêu nghệ thuật, yêu cái đẹp với góc nhìn mơ mộng ban đầu. Anh chỉ thấy những cảnh đất trời cho đẹp như một bức tranh mực tàu. Sau đó anh nhận ra đằng sau cảnh đẹp ấy là một hiện thực phũ phàng khi anh chứng kiến cảnh bạo lực gia đình. Đến đây cái nhìn của Phùng đã có sự thay đổi. Anh nhìn cuộc sống bằng cái nhìn bi quan. Mãi tận tối khi anh nói chuyện với người đàn bà hàng chài cái nhìn của Phùng mới trở nên sâu sắc đa chiều. Để rồi mãi đến những năm về sau anh mỗi khi nhìn bức ảnh ấy vẫn cảm nhận được rất nhiều giá trị của cuộc sống. Có thể nói Phùng chính là ẩn thân của tác giả. Cái nhìn của Phùng chính là góc nhìn của tác giả về con người, cuộc đời. + Người đàn bà: Ngoại hình xấu xí, ngày ngày chịu sự hành hạ của người chồng vũ phu, ít học, quê mùa nhưng lại có những phẩm chất tốt đẹp khiến Phùng và Đầu thay đổi cái nhìn về cuộc đời. Người đàn bà với tình yêu thương, đức hi sinh, sự từng trải thấu hiểu lẽ đời, sự lạc quan tin yêu vào cuộc sống và ý chí nghị lực, sức sống mạnh mẽ bền bỉ. <p>* Giá trị nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện. - Bút pháp tương phản, nghệ thuật xây dựng hình ảnh mang ý nghĩa biểu tượng. - Ngôn ngữ giản dị, đời thường, gần gũi với người lao động nhưng không kém phần triết lý, sâu sắc.
4	<p>RỪNG XÀ NU</p>	<p>Nguyễn Thành Trung</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tác phẩm được trích trong tập Trên 	<p>* Giá trị nội dung:</p> <p>Tác phẩm là một bản hùng ca về ý chí chiến</p>

		<p>- Là một cây bút văn xuôi tiêu biểu trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ.</p> <p>- Các tác phẩm của ông mang khuynh hướng sử thi và cảm hứng lãng mạn.</p>	<p>quê hương những anh hùng Điện Ngọc sáng tác trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ.</p> <p>- Tác phẩm là bản hùng ca về ý chí chiến đấu của người dân Tây Nguyên trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước.</p>	<p>đầu của người dân Tây Nguyên thông qua hình tượng cây xà nu và hình ảnh những thế hệ người làng Xô man.</p> <p>- Hình tượng cây Xà Nu:</p> <p>+ Là một hình tượng xuyên suốt tác phẩm. Qua hình tượng này, tác giả đã gửi gắm được nội dung, tư tưởng, ý nghĩa bao trùm.</p> <p>+ Cây Xà Nu phản ánh hiện thực khốc liệt của cuộc kháng chiến.</p> <p>+ Biểu tượng cho vẻ đẹp, mảnh đất con người Tây Nguyên: Sức sống mãnh liệt, bền bỉ, bất khuất, kiên cường; Khao khát tự do; Tình yêu quê hương đất nước sâu nặng; Tinh thần đoàn kết, sự gắn bó máu thịt.</p> <p>- Hình tượng các thế hệ người làng Xô man.</p> <p>+ Cụ Mết: Là một người có ngoại hình, tố chất đặc biệt. Là người già làng đáng kính, chứng kiến tất cả những thăng trầm của làng. Vì thế cụ Mết là người giữ và truyền lại cho thế hệ sau truyền thống đánh giặc anh hùng. Cụ là người chỉ huy, dẫn dắt buôn làng trong cuộc kháng chiến gian khổ, trường kỳ.</p> <p>+ Nhân vật Tnú: Là một người yêu nước, dũng cảm, bất khuất, thông minh. Anh là một người có sức sống phi thường, kiên cường, vượt qua bi kịch để chiến đấu đến cùng. Cuối cùng, Tnú là một người tràn đầy tình yêu thương.</p> <p>+ Nhân vật Dít và Heng: Là những cây Xà Nu mới lớn đã kế thừa đầy đủ, trọng vẹn phẩm chất của thế hệ trước để vươn lên mạnh mẽ, nhanh chóng, không ngừng, sẵn sàng gánh vác sự nghiệp Cách mạng.</p> <p>* Giá trị nghệ thuật:</p> <p>- Ngôi bút mang đậm tính sử thi và cảm hứng lãng mạn.</p> <p>- Đề tài liên quan đến vận mệnh dân tộc</p> <p>- Biện pháp tu từ chính: Nhân hóa, phóng đại, so sánh, ẩn dụ, xây dựng hình ảnh biểu tượng.</p> <p>- Kết cấu truyện lồng truyện, đầu cuối tương ứng.</p> <p>- Ngôn ngữ, giọng điệu trang trọng hào hùng.</p>
--	--	---	--	---

5	<p>MỘT NGƯỜI HÀ NỘI</p>	<p>- Nguyễn Khải là một cây bút hàng đầu của nền văn xuôi hiện đại Việt Nam sau Cách mạng tháng 8.</p> <p>- Có khả năng phát hiện vấn đề, khả năng phân tích tâm lý nhân vật, giọng văn đôn hậu, trầm lắng, chiêm nghiệm.</p>	<p>- Tác phẩm in trong tập truyện ngắn cùng tên của Nguyễn Khải.</p> <p>- Hoàn cảnh ra đời: Tác phẩm ra đời khi đất nước có nhiều thăng trầm, biến động, những giá trị truyền thống cũng dần phai mờ, đặc biệt là những giá trị của người Hà Nội.</p>	<p>* Giá trị nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định sức sống bền bỉ của các giá trị văn hóa mang nét đẹp Hà Nội. - Gửi gắm niềm thiết tha gìn giữ các giá trị ấy cho hôm nay và cho cả mai sau. - Nhân vật cô Hiền là “Một người Hà Nội” mãi mãi là hạt bụi vàng trong bể vàng trầm tích của văn hóa xứ sở. <p>* Giá trị nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giọng điệu trần thuật: vừa tự nhiên, dân dã, hài hước vừa chiêm nghiệm, suy tư, triết lý. - Nghệ thuật xây dựng nhân vật: khắc họa nhân vật thông qua suy nghĩ, lời nói, hành động. Nhân vật được cá thể hóa cao độ với lứa tuổi, giai tầng, tính cách, cuộc đời riêng.
6	<p>NHỮNG ĐỨA CON TRONG GIA ĐÌNH</p>	<p>Nguyễn Thi là một trong số những nhà văn trưởng thành trong kháng chiến chống Mỹ.</p> <p>- Phong cách nghệ thuật: năng lực phân tích tâm lý nhân vật sắc sảo, văn phong vừa đầm thắm chất trữ tình vừa giàu chất hiện thực; Có khả năng tạo nên những nhân vật có cá tính mạnh mẽ, mang đậm tính cách Nam Bộ.</p>	<p>- Tác phẩm được viết năm 1966 giữa những tháng ngày ác liệt của chiến tranh chống Mỹ.</p> <p>- Sau in trong tập “Truyện và kí” (1978).</p>	<p>* Giá trị nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truyện kể về những đứa con trong một gia đình nông dân Nam Bộ có truyền thống yêu nước, căm thù giặc và khao khát chiến đấu, son sắt với Cách mạng. - Sự gắn bó sâu nặng giữa tình cảm gia đình với tình yêu nước, giữa truyền thống gia đình với truyền thống dân tộc đã làm nên sức mạnh tinh thần to lớn của con người Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước. <p>* Giá trị nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mang đậm chất sử thi : (đề tài, nhân vật, ngôn ngữ, các chi tiết) cuốn sỏ, lòng căm thù giặc, thủy chung son sắt với quê hương, ... - Ngôn ngữ mộc mạc, tự nhiên, giàu hình ảnh và đậm chất Nam Bộ - Nghệ thuật khắc họa tính cách nhân vật sinh động, khách quan. - Nghệ thuật kể chuyện theo mạch hồi tưởng của nhân vật Việt tạo sự tự nhiên, không bị phụ thuộc vào yếu tố thời gian.

II. NGHỊ LUẬN.

1. Nghị luận về một đoạn trích văn xuôi.

a. Tìm hiểu đề:

- Đề nổi: thể hiện rõ những yêu cầu của đề bài: phân tích nhân vật, phân tích cảnh, làm rõ chất thơ,... trong đoạn trích.

- Đề chìm: học sinh phải tự tìm ra yêu cầu của đề: cảm nhận về đoạn trích đó → không xác định luận điểm rõ ràng → dù là đề nổi hay đề chìm cũng phải xác định rõ phạm vi, giới hạn, yêu cầu của đề.

b. Lập ý:

- Đề nổi: dựa vào từ khoá để xây dựng hệ thống luận điểm trung tâm – bộ phận

- Đề chìm: đặt câu hỏi để xây dựng luận điểm:

+ Nói về nội dung gì?

+ Nội dung đó được thể hiện đặc sắc như thế nào?

c. Viết bài:

* Mở bài:

- Giới thiệu tác giả.

- Giới thiệu tác phẩm.

- Giới thiệu yêu cầu đề.

* Thân bài:

- Giải thích chung:

- Phân tích, chứng minh cụ thể:

- Đánh giá:

* Kết bài

- Nhìn lại vấn đề.

- Nêu cảm nhận cá nhân.

d. Đọc soát ý:

- Chính tả.

- Ngữ pháp.

2. Nghị luận về một ý kiến bàn về văn học:

* **Tìm hiểu đề và lập ý:**

- Tìm từ khóa.

- Xác định phạm vi vấn đề.

+ Lí luận văn học.

+ Văn học sử.

+ Tác phẩm văn học.

* **Viết bài:**

a. Mở bài

- Giới thiệu tác giả.

- Giới thiệu tác phẩm.

- Giới thiệu yêu cầu đề.

b. Thân bài

- Giải thích chung.

- Phân tích, chứng minh cụ thể.

- Đánh giá.

c. Kết bài

- Nhìn lại vấn đề.

- Nêu cảm nhận cá nhân.

III. ĐỌC HIỂU

a. Các dạng bài:

- Câu hỏi nhận biết: văn học, tiếng Việt, làm văn.
- Câu hỏi nhận biết: theo tác giả, theo văn bản.
- Câu hỏi thông hiểu: theo anh/chị, tác dụng của biện pháp tu từ.
- Câu hỏi thông hiểu: Anh/Chị có đồng ý hay không đồng ý?

b. Phạm vi kiến thức để làm bài:

- *Phương thức biểu đạt.*
- + Cần nắm được 6 phương thức biểu đạt: Tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính.
- + Đề bài hỏi phương thức biểu đạt chính: chỉ xác định một 1 phương thức duy nhất. Để xác định được cần chú ý đến mục tiêu của văn bản.
- + Nếu là thơ, mục đích là biểu lộ cảm xúc -> PTBD: biểu cảm
- + Đề bài hỏi xác định những phương thức biểu đạt: xác định 2 phương thức biểu đạt trở lên.
- *Phong cách ngôn ngữ.*

PCNN	BÁO CHÍ	CHÍNH LUẬN	SINH HOẠT	NGHỆ THUẬT	KHOA HỌC	HÀNH CHÍNH
KHÁI NIỆM	Là ngôn ngữ dùng để thông báo tin tức thời sự trong nước và quốc tế, phản ánh chính kiến của tờ báo và dư luận quần chúng, nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của Xã hội.	Là phong cách được dùng trong lĩnh vực chính trị xã hội.	Phong cách ngôn ngữ sinh hoạt là phong cách được dùng trong giao tiếp sinh hoạt hàng ngày, thuộc hoàn cảnh giao tiếp không mang tính nghi thức.	Là phong cách được dùng trong sáng tác văn chương.	Là ngôn ngữ được dùng trong giao tiếp thuộc lĩnh vực khoa học, tiêu biểu là các văn bản khoa học.	Ngôn ngữ hành chính là ngôn ngữ được dùng trong các văn bản hành chính.
ĐẶC TRƯNG	Tính thông tin thời sự: - Tính ngắn gọn - Tính sinh động, hấp dẫn:	+ Tính công khai về quan điểm chính trị. + Tính chặt chẽ trong diễn đạt và suy luận. + Tính truyền cảm, thuyết phục.	+ Tính cụ thể + Tính cảm xúc + Tính cá thể	+ Tính hình tượng. + Tính truyền cảm. + Tính cá thể.	+ Tính khái quát, trừu tượng. + Tính lí trí, logic. + Tính khách quan, phi cá thể.	+ Tính khuôn mẫu. + Tính chính xác. + Tính công vụ.

- *Thao tác lập luận.*

Nắm chắc được các thao tác lập luận đã học:

- + Giải thích,
- + Bình luận,
- + Phân tích,
- + Chứng minh,

- + So sánh,
- + Bác bỏ.
- *Thể thơ.*
- + Lục bát.
- + Song thất lục bát.
- + Thất ngôn Đường luật.
- + Tự do
- *Biện pháp tu từ.*
- + Nhân hóa.
- + So sánh.
- + Ẩn dụ.
- + Hoán dụ.
- + Câu hỏi tu từ.
- + Lặp cấu trúc.
- + Nói quá/Nói giảm nói tránh.
- + Đảo ngữ -Liệt kê.

c. Đối với dạng câu hỏi tìm ý trong đoạn trích:

- Đọc văn bản.
- Tìm nội dung thông qua từ khóa.

d. Đối với dạng nêu ý kiến.

- Cần đưa ra quan điểm, ý kiến của mình.
- Lý giải, chứng minh quan điểm.